

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 của tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường năng lực quản lý nhà nước đáp ứng các yêu cầu trong công tác quản lý, nghiên cứu ứng dụng và hợp tác quốc tế về hoạt động viễn thám.

- Ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong các ngành, lĩnh vực: Nông nghiệp, lâm nghiệp, tài nguyên, môi trường, tìm kiếm cứu nạn cứu hộ, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu viễn thám của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và người dân.

2. Yêu cầu

- Phát triển, ứng dụng công nghệ phải có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Thông tin, dữ liệu sản phẩm viễn thám phải đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và được chia sẻ, sử dụng có hiệu quả trong các ngành, lĩnh vực.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 của tỉnh Cà Mau (sau đây gọi là Kế hoạch), nhằm cụ thể hóa những nhiệm vụ và giải pháp cơ bản, đã được xác định tại Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 (sau đây gọi là Quyết định số 149/QĐ-TTg).

Kế hoạch tập trung vào thực hiện các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Đẩy mạnh quản lý nhà nước về viễn thám trên địa bàn tỉnh

- Quản lý chất lượng sản phẩm viễn thám, lưu trữ, cung cấp thông tin, dữ liệu ảnh viễn thám thuộc phạm vi quản lý;

- Kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc chấp hành các quy định pháp luật của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động viễn thám thuộc phạm vi quản lý;

- Hàng năm báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tình hình hoạt động viễn thám thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

b) Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về viễn thám, trong đó tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý nhà nước về viễn thám.

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám

- Thu thập tài liệu ảnh viễn thám trên địa bàn tỉnh đã được sử dụng trong các dự án trước đây;

- Xây dựng, cập nhật, lưu trữ công bố siêu dữ liệu viễn thám để đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng thuộc phạm vi quản lý;

- Cung cấp thông tin, dữ liệu ảnh viễn thám thuộc phạm vi quản lý, bản sao dữ liệu và siêu dữ liệu ảnh viễn thám mua từ nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước cho Bộ Tài nguyên và Môi trường (nếu có), để tích hợp vào cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám trong điều tra, giám sát tài nguyên thiên nhiên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các đề án, dự án về ứng dụng viễn thám trong các lĩnh vực của tỉnh quản lý;

- Tổng hợp nhu cầu sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám định kỳ hàng năm, 05 năm và theo nhiệm vụ đột xuất nhà nước giao, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp và thống nhất việc thu nhận;

- Quản lý chất lượng sản phẩm viễn thám thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 149/QĐ-TTg.

đ) Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

2. Giải pháp thực hiện

a) Công tác chỉ đạo thực hiện

- Áp dụng cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Rà soát, xây dựng quy định về hoạt động viễn thám trên địa bàn tỉnh Cà Mau trên cơ sở Luật Đo đạc và Bản đồ và các văn bản của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành về hoạt động viễn thám;

- Tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về viễn thám trên các phương tiện thông tin, trong các hội nghị chuyên ngành hoặc trong các hội nghị triển khai các dự án ứng dụng công nghệ viễn thám trên địa bàn tỉnh.

b) Về kỹ thuật và công nghệ

- Bổ sung phương tiện, cơ sở vật chất, nâng cao khả năng đáp ứng về mặt kỹ thuật - công nghệ cho các cơ quan quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

- Sử dụng các phương pháp và công nghệ tiên tiến thực hiện quét, nắn ảnh để khôi phục, lưu trữ tài liệu ảnh viễn thám đã có trên địa bàn tỉnh.

c) Về nguồn nhân lực

- Bổ sung, kiện toàn về số lượng, chất lượng cán bộ trong các tổ chức chuyên môn để đáp ứng nhiệm vụ được giao;

- Đào tạo nguồn nhân lực viễn thám có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được nhu cầu. Trong đó, chú trọng nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý và cán bộ lưu trữ dữ liệu viễn thám;

- Đẩy mạnh xã hội hóa việc ứng dụng công nghệ viễn thám. Tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện được tham gia vào hoạt động viễn thám trên địa bàn tỉnh;

- Tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, các viện nghiên cứu trong việc đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám trong công tác quản lý.

III. KINH PHÍ

1. Huy động nguồn vốn

a) Nguồn ngân sách Nhà nước cấp theo các quy định hiện hành;

b) Lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu, các chương trình, dự án khác;

c) Nguồn vốn ODA (nếu có);

d) Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư viễn thám

a) Ngân sách Nhà nước ưu tiên đầu tư phát triển công nghệ và hạ tầng kỹ thuật, sản phẩm viễn thám;

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào các hoạt động viễn thám theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động viễn thám trên địa bàn tỉnh. Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm (trước ngày 30 tháng 11) tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Viễn thám quốc gia) trên cơ sở báo cáo định kỳ hàng năm (trước 15 tháng 11) của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức có liên quan về tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám, trong đó dữ liệu ảnh viễn thám có độ phân giải cao được cập nhật hàng năm, dữ liệu ảnh viễn thám có độ phân giải siêu cao được cập nhật 05 năm một lần phủ trùm địa bàn tỉnh và hàng năm cho khu vực đô thị.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế quản lý hoạt động viễn thám; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám trong điều tra, giám sát tài nguyên thiên nhiên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về Quyết định số 149/QĐ-TTg và tình hình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực viễn thám.

- Tổng hợp, báo cáo tiến độ, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các đề án, dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ viễn thám theo quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính

Hàng năm cân đối, phân bổ nguồn kinh phí cho các hoạt động trong kế hoạch dự toán ngân sách nhà nước được giao, bao gồm kinh phí cho việc thực hiện các đề án, dự án liên quan đến ứng dụng công nghệ viễn thám và kinh phí thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Chi tiết phân công nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch đối với các sở, ban, ngành tại Phụ lục kèm theo. Trong đó, đối với những nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án chưa có chủ trương của cấp thẩm quyền, phải báo cáo, tham mưu đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, có ý kiến trước khi thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- Các Sở: TN&MT, NV, KH&ĐT, TC, KH&CN, XD, GTVT, NN&PTNT;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Viễn thám quốc gia;
- UBND các huyện, TP.CM;
- LĐVP (Kiều Trung Tính);
- Phòng NN-TN (Q);
- Lưu: VT. Tr 22/6.



Lê Văn Sử

PHỤ LỤC

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐỐI VỚI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH

Kế hoạch số 83 /KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau



TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình phê duyệt
1	Tăng cường năng lực quản lý viễn thám			
1.1	Tăng cường năng lực trang thiết bị phục vụ phát triển và ứng dụng viễn thám	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	2020
1.2	Chương trình đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn về viễn thám cho cán bộ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Viễn thám quốc gia	2020
2	Ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ phát triển kinh tế - xã hội			
2.1	Xây dựng cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám địa phương	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2019
2.2	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý đất đai (kiểm kê đất đai; giám sát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2019
2.3	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý môi trường (giám sát ô nhiễm môi trường nước mặt, môi trường không khí)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2019
2.4	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong giám sát biến động đường bờ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Giám sát tài nguyên và biến đổi khí hậu (Cục Viễn thám quốc gia)	2020
2.5	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý biển và hải đảo	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2020
2.6	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý khai thác khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đài Viễn thám trung ương (Cục Viễn thám quốc gia)	2021
2.7	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý xây dựng và quy hoạch đô thị	Sở Xây dựng	Sở Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2020

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình phê duyệt
2.8	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quy hoạch giao thông	Sở Giao thông vận tải	Sở Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2020
2.9	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý tài nguyên rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2020
3	Các nhiệm vụ phối hợp với các bộ, ngành Trung ương			
3.1	Đề án Giám sát tài nguyên và môi trường bằng công nghệ viễn thám	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	2019
3.2	Chương trình KH&CN trọng điểm cấp quốc gia “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ phát triển kinh tế xã hội và quốc phòng - an ninh”	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cà Mau và Công an tỉnh Cà Mau	2020
3.3	Đề án Xây dựng cơ chế, chính sách về viễn thám (trong đó hoàn thiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực viễn thám, cơ chế thu nhận, chia sẻ thông tin, dữ liệu viễn thám)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	2022
3.4	Đề án Phát triển hạ tầng thu nhận dữ liệu ảnh viễn thám (trong đó có kế hoạch phát triển trạm thu)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025
3.5	Đề án Ứng dụng viễn thám phục vụ công tác quốc phòng	Bộ Quốc phòng	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	2020
3.6	Đề án Ứng dụng viễn thám phục vụ công tác đảm bảo an ninh quốc gia Việt Nam	Bộ Công an	Công an tỉnh	2020
3.7	Đề án Nghiên cứu, phát triển vệ tinh viễn thám	Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	2021